

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 900/2019/HS-PT

Ngày 21 - 11 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Nguyễn Ngọc Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 808 /2019/HSPT ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 203/2019/HSST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1983; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Tổ 31, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; trình độ văn hoá 12/12; nghề nghiệp lao động tự do; quốc tịch Việt nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Văn Tr và con bà Nguyễn Thị D; có vợ là Nguyễn Thị Th và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/3/2015, hủy bỏ biện pháp tạm giữ từ ngày 18/3/2016; quyết định truy nã ngày 23/9/2016 của cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B; ngày 20/6/2019, bị cáo đến Công an quận B đầu thú; hiện đang tạm

giám tại Trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội – vắng mặt tại phiên tòa (bị cáo có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận B, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30 ngày 11/3/2015, Nguyễn Mạnh H đi taxi từ phố Trung Kính, phường T, quận C, Hà Nội đến khu vực ngã ba công chợ Cầu Giấy đường K, quận C, Hà Nội gặp 01 người đàn ông (không xác định nhân thân, lai lịch) mua của ông ta 01 gói ma túy đá giá 1.000.000 đồng về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào bên trong tất chân phải rồi lên xe taxi đi về đường Hoàng Công Chất định rủ bạn vào nhà nghỉ Nhuệ Giang để sử dụng ma túy cùng. Khi H đến trước cửa Khách sạn Nhuệ Giang thuộc ngõ 102 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận B, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường M kiểm tra hành chính bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 túi nilon KT2x2cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá. Ngoài túi nilon được dán bằng băng dính màu xanh sẫm; 01 điện thoại di động Nokia 107 vỏ màu đen, sim 1 số: 01696656988, sim 2 số : 0919924684; 01 điện thoại di động Q.mobile Q128 vỏ màu đen, sim 1 số: 0995250810, sim 2 số: 01633765230; 220.000 đồng tiền Việt Nam.

Ngày 12/3/2015, cơ quan CSĐT Công an quận B ra Quyết định trưng cầu giám định số 182 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Mạnh H. Tại Kết luận giám định số 2070 ngày 20/4/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng tinh thể: 1,130 gam, hàm lượng Methamphetamine là: 68,95 %. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H khai nhận hành vi như trên và khai mục đích mua ma túy về để sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Mạnh H đến làm việc nhưng Hùng không chấp hành, bỏ trốn khỏi nơi

cư trú nên ngày 23/9/2016, cơ quan điều tra, cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Mạnh H. Ngày 24/9/2016, cơ quan điều tra ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Mạnh H. Ngày 20/6/2019, Nguyễn Mạnh H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 203/2019/HSST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007, Công văn 234/TANDTC-HS, ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân Tối cao; Công văn 315/TANDTC-PC, ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân tối cao;

Xử: Miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Mạnh H nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/10/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B, Hà Nội có kháng nghị số 04/KN-VKS đối với bản án hình sự sơ thẩm số 203/2019/HSST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân quận B, đề nghị xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm hướng hướng áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên nội dung kháng nghị và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h ngày 11/3/2015, tổ công tác Công an phường M, quận B bắt quả tang Nguyễn Mạnh H đang tàng trữ trái phép 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng tinh thể: 1,130 gam, hàm lượng Methamphetamine là: 68,95 %. Với hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào hành vi phạm tội, xét thấy, tại cấp sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Hà Nội đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 20 tháng tù là có cơ sở. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử lại miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không đúng quy định của Bộ luật hình sự và không đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm về ma túy. Do đó, đề nghị xét xử chấp nhận kháng nghị theo hướng áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

XÉT THẤY

Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h ngày 11/3/2015 tại trước cửa khách sạn Nhuệ Giang ở số 6 ngõ 102 đường Hoàng Công Chất, phường Ph, quận B, Hà Nội, tổ công tác Công an phường M, quận B bắt quả tang Nguyễn Mạnh H đang tàng trữ trái phép 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng tinh thể 1,130 gam, hàm lượng Methamphetamine là: 68,95 %. Hành vi nêu trên của bị cáo có dấu hiệu phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuy nhiên, xét trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, trong 1,130 gam chất bột đã thu giữ chỉ có 0,779 gam là Methamphetamine tinh chất. Xét tại thời điểm bị cáo tàng trữ chất ma túy trên, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, ngày 14/11/2015 chưa có hiệu lực pháp luật. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm khai báo thành khẩn. Vì vậy, theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, căn cứ vào Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVII các tội phạm về ma túy và Công văn hướng dẫn số 234/TANDTC-HS, ngày 17/9/2014 và mục 2 điểm 3 Công văn 315/TANDTC-PC, ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân tối cao và Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999 thì Tòa án cấp sơ thẩm xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Hà Nội mà cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Theo qui định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận B, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, xử:

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007,

Công văn 234/TANDTC-HS, ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân Tối cao; Công văn 315/TANDTC-PC, ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân tối cao;

Xử: Miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/11/2019.

Nơi nhận:

- VKSND quận B, HN;
- Công an quận B, HN;
- TAND quận B, HN;
- Chi cục THADS quận B, HN
- Bị cáo;
- Lưu HSV A; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang